

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
 PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
 QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ T17XDDB
 TÊN HỌC PHẦN: ANH NGỮ TRUNG CẤP 1
 M? H ỌC PHẦN : ENG - 201

HỌC KỲ 1
 TÍN CHỈ 2
 LẦN THI 1

Ngày thi: 08/07/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)									ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	ĐỌC VIẾT	NỘI	F	SỐ	CHỮ	
					10	10	15	10						55	100	
1	178214809	TRẦN QUANG	VINH	T17XDDB	10	9	6.5	7			3.3	4.5	3.9	0.0	Khăng	
2	178214810	NGÔ Đ?NH QUỐC	HOÀNG	T17XDDB	10	10	9	9			3	4.5	3.8	0.0	Khăng	
3	178214811	HUỲNH MINH	TUẤN	T17XDDB	9	9	7	7			3.2	5	4.1	5.8	Nằm pháy Tầm	
4	178214812	ĐÀO THỂ	TÍNH	T17XDDB	7	7	7	7			2.5	4.5	3.5	0.0	Khăng	
5	178214813	PHAN VĂN	TÂN	T17XDDB	6	6	6.5	7			V	V	V	0.0	Khăng	
6	178214814	LÊ VĂN	THÀNH	T17XDDB	10	9	7.5	8			3	5	4	6.0	Sầu	
7	178214815	NGUYỄN BÁ	ÁNH	T17XDDB	8	8	6.5	6			3.8	5	4.4	5.6	Nằm pháy Sầu	
8	178214817	VĂN PHÚ	LỘC	T17XDDB	10	9	6.5	7			6	7.5	6.8	7.3	Báy pháy Ba	
9	178214818	L? TRUNG	PHƯƠNG	T17XDDB	0	0	0	0			V	V	V	0.0	Khăng	
10	178214819	V? ĐĂNG	KHOA	T17XDDB	0	0	0	0			V	V	V	0.0	Khăng	
11	178214820	LÊ VĂN HOÀNG	THỤ	T17XDDB	8	8	7	7			5	5	5	6.1	Sầu pháy Mất	
12	178214821	PHẠM TRƯỜNG	KIÊM	T17XDDB	9	8	7	7.5			3.7	5	4.4	5.9	Nằm pháy Chèn	
13	178214822	NGUYỄN NGỌC	VĨ	T17XDDB	7	7	6.5	8.5			3.8	4.5	4.2	5.5	Nằm pháy Nằm	
14	178214823	DƯƠNG TÂN	QUANG	T17XDDB	0	0	0	0			V	V	V	0.0	Khăng	
15	178214824	PHAN NHẬT	QU?	T17XDDB	10	10	9	8			4.7	7	5.9	7.4	Báy pháy Bấu	
16	178214825	NGUYỄN VĂN	HUY	T17XDDB	8	8	6.5	7			3.2	6.5	4.9	6.0	Sầu	
17	178214826	NGUYỄN Đ?NH	CƯỜNG	T17XDDB	7	8	6.5	6.5			3.3	6	4.7	5.7	Nằm pháy Báy	
18	178214827	DƯƠNG ĐỨC	THÀNH	T17XDDB	8	8	6	7			2.5	4.5	3.5	0.0	Khăng	
19	178214829	LÊ GIA	NINH	T17XDDB	8	8	6.5	7.5			2.8	4.5	3.7	0.0	Khăng	
20	178214830	ĐINH CAO	CẢNH	T17XDDB	5	6	7	7			2.2	4.5	3.4	0.0	Khăng	
21	178214831	PHẠM HOÀNG	LONG	T17XDDB	9	9	7	7			3.8	4.5	4.2	5.9	Nằm pháy Chèn	
22	178214832	NGUYỄN HẢI	NAM	T17XDDB	7	8	6.5	7			3	6	4.5	5.7	Nằm pháy Báy	
23	178214833	LÊ HÙNG	CƯỜNG	T17XDDB	8	8	7	7.5			3.3	7	5.2	6.3	Sầu pháy Ba	
24	178214834	NGUYỄN VĂN	TIÊM	T17XDDB	9	8	7	7			3.8	5	4.4	5.9	Nằm pháy Chèn	
25	178214835	NGUYỄN BÁ	DUY	T17XDDB	8	8	6	6			3	4.5	3.8	0.0	Khăng	
26	178214836	HOÀNG THỂ ANH	HUY	T17XDDB	0	0	0	0			V	V	V	0.0	Khăng	
27	178214838	NGUYỄN DUY	HÙNG	T17XDDB	9	8	6.5	6.5			2.8	4.5	3.7	0.0	Khăng	
28	178214840	LÊ PHÚ	LỘC	T17XDDB	8	10	8	8			4.5	6	5.3	6.7	Sầu pháy Báy	
29	178214843	ĐỖ HỮU	LINH	T17XDDB	8	7	7	7			2.8	4.5	3.7	0.0	Khăng	
30	178214844	V? H ỮU	HÓA	T17XDDB	7	7	6	6			4	5	4.5	5.4	Nằm pháy Bấu	
31	178214845	NGUYỄN	HOÀNG	T17XDDB	6	6	6.5	6.5			3.3	5	4.2	5.1	Nằm pháy Mất	
32	178214846	NGUYỄN MINH	HẢI	T17XDDB	0	0	0	0			V	V	V	0.0	Khăng	
33	178214847	ĐỖ MẠNH	TUẤN	T17XDDB	5	5	5.5	6.5			V	V	V	0.0	Khăng	
34	178214848	HUỲNH VĂN	HẢI	T17XDDB	10	9	8	7.5			3.2	5	4.1	6.1	Sầu pháy Mất	
35	178214849	TRỊNH DUY	LINH	T17XDDB	8	8	8	7			3.5	7	5.3	6.4	Sầu pháy Bấu	
36	178224871	PHẠM XUÂN	ĐẠT	T17XDDB	7	7	7	7			2.7	6	4.4	5.6	Nằm pháy Sầu	
37	178224876	TRẦN VĂN	HIẾU	T17XDDB	6	6	6	7			6	5	5.5	5.8	Nằm pháy Tầm	
38	178214850	LÊ PHƯỚC	VIÊN	T17XDDB	7	7	8	7			2.3	5	3.7	0.0	Khăng	
1	2800	NGUYỄN DUY	DƯƠNG	K15KTR	6	7	7	9			4.2	7.5	5.9	6.5	Sầu pháy Nằm	
2	5713	PHẠM VĂN	ANH	K15CMU	6	7	6	7			3.8	7	5.4	5.9	Nằm pháy Chèn	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	27	61%	
2	Số sinh viên nợ	17	39%	
TỔNG CỘNG :		44	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA
(k? và ghi r? họ tên)

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 07 năm 2012
PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trần Quốc Bảo

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú